

Số: Qd5 /GDĐT

Học Môn, ngày 15 tháng 3 năm 2024

Về kế hoạch triển khai thực hiện
giáo dục kĩ năng công dân số cấp Tiểu
học từ năm 2023-2024

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường tiểu học.

Căn cứ Công văn số 1151/SGDĐT-GDTH ngày 05 tháng 03 năm 2024 của
Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch triển khai thực hiện
giáo dục kĩ năng công dân số cấp Tiểu học từ năm 2023-2024;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn xây dựng kế hoạch triển khai
thực hiện giáo dục kĩ năng công dân số cấp Tiểu học từ năm học 2023-2024, cụ
thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên tiểu học
(GVTH) về vị trí, vai trò và ý nghĩa của chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo; năng
lực tổ chức, quản lý, xây dựng và thực hiện nội dung, phương pháp, các hình thức
tổ chức thực hiện giáo dục kĩ năng công dân số (KNCDS) đối với cấp Tiểu học.

- Tăng cường giáo dục KNCDS vào chương trình giảng dạy, thực hiện
nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục tiểu học và mục tiêu của Chương trình
giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) để hình thành các kĩ năng cần thiết
cho công dân số (CDS).

- Giáo dục KNCDS cho học sinh tiểu học có tầm quan trọng đặc biệt, độ
tuổi mà các em đang bắt đầu khám phá và sử dụng công nghệ thông tin và truyền
thông. Việc giúp học sinh có được các kỹ năng cơ bản về sử dụng công nghệ thông
tin và truyền thông một cách an toàn và đúng cách sẽ giúp các em tránh được các
rủi ro và nguy hiểm trực tuyến, đồng thời giúp các em phát triển tư duy đa chiều
và phát triển các kỹ năng sáng tạo cần thiết trong kỷ nguyên số.

- Tổ chức thực hiện các nội dung giáo dục KNCDS theo đúng quy định và
hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT).

- Việc tổ chức thực hiện giáo dục KNCDS cấp Tiểu học bảo đảm nguyên
tắc khoa học, tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả, trên tinh thần tự nguyện của cơ sở
giáo dục (CSGD).

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Định hướng hình thức tổ chức

1.1. Dạy học môn Tin học thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Môn Tin học là môn học bắt buộc trong CT GDPT 2018. Từ năm học

2022-2023, môn Tin học bắt đầu triển khai dạy học từ lớp 3, năm học 2023-2024 dạy học ở lớp 4 và năm học 2024-2025 dạy học ở lớp 5. Việc tổ chức dạy học môn Tin học trong các CSGD tiểu học có những đặc thù riêng khác với một số môn học khác.

- Trong CT GDPT 2018, môn Tin học ở tiểu học được phân bổ thời lượng 35 tiết/năm học. Căn cứ vào điều kiện cụ thể về giáo viên, cơ sở vật chất và kế hoạch giáo dục của nhà trường, các CSGD xây dựng kế hoạch giáo dục môn Tin học bảo đảm thực hiện đúng, đủ thời lượng theo yêu cầu của Chương trình. Mỗi bài học Tin học bám sát yêu cầu cần đạt trong Chương trình. Yêu cầu cần đạt là cơ sở để xác định mục tiêu, các hoạt động học và là căn cứ để tổ chức kiểm tra đánh giá.

- Các CSGD xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn Tin học cụ thể, phù hợp với điều kiện nhà trường và bảo đảm có đủ thiết bị dạy học (TBDH) tối thiểu theo yêu cầu của Chương trình; có giải pháp, phương án sử dụng, bố trí, phân công giáo viên linh hoạt, phù hợp (tham khảo một số phương án tổ chức dạy học môn Tin học tại Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CT GDPT 2018 cấp Tiểu học).

- Việc dạy học môn Tin học đáp ứng đúng nội dung và yêu cầu cần đạt tương ứng theo quy định của Chương trình bảo đảm hình thành và phát triển năng lực Tin học quy định trong CT GDTP 2018, đồng thời góp phần hình thành và phát triển năng lực số cũng như KNCDS cho học sinh.

1.2. Giáo dục kỹ năng công dân số tích hợp trong dạy học các môn học ở tiểu học

- Việc tích hợp nội dung giáo dục KNCDS vào quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục là một giải pháp khả thi và hiệu quả thực hiện giáo dục KNCDS cho học sinh tiểu học. Do vậy, giáo viên (ngoài giáo viên dạy môn Tin học) có nhiệm vụ nghiên cứu Chương trình các môn học, nội dung, phương pháp tích hợp giáo dục KNCDS để xác định nội dung, địa chỉ tích hợp cụ thể, xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của bài học đồng thời tích hợp hiệu quả nội dung giáo dục KNCDS. Giáo dục KNCDS tích hợp trong dạy học các môn học ở tiểu học chú trọng hình thức tích hợp nội môn, liên môn. Việc thiết kế và tổ chức dạy học bài học tích hợp nội dung giáo dục KNCDS có thể sử dụng hình thức bài học STEM, bảo đảm tiến trình bài học theo một trong hai tiến trình thiết kế kỹ thuật hay nghiên cứu khoa học.

1.3. Dạy học tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng công dân số

- Dạy học tăng cường nội dung giáo dục KNCDS là thực hiện tăng cường, bổ sung thời lượng, nội dung giáo dục KNCDS trong kế hoạch giáo dục nhà trường. Trên cơ sở điều kiện thực tiễn, các nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục tăng cường nội dung giáo dục KNCDS với nội dung và thời lượng phù hợp. Trong đó đặc biệt chú ý tăng cường nội dung giáo dục KNCDS cho học sinh lớp

1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho CDS” và tăng cường thời lượng và nội dung cho đối tượng học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo từng chủ đề, mạch kiến thức.

- Dạy học tăng cường nội dung giáo dục KNCDS được tổ chức theo bài học(tiết) học trên quy mô, phạm vi lớp học của CSGD. Có thể dạy trải đều theo số tiết/tuần (1-2 tiết/tuần) hoặc thành các chủ đề theo từng giai đoạn trong năm học.

1.4. Tổ chức câu lạc bộ giáo dục kỹ năng công dân số

Tổ chức câu lạc bộ giáo dục KNCDS là một hình thức tăng cường nội dung giáo dục KNCDS. Tuy nhiên có một số điểm khác biệt về nội dung và hình thức tổ chức đó là:

- Câu lạc bộ giáo dục KNCDS được tổ chức theo nhu cầu, nguyện vọng của học sinh nên các câu lạc bộ có học sinh đến từ nhiều lớp, nhiều độ tuổi có chung năng khiếu, sở trường và sở thích.

- Nội dung giáo dục KNCDS cho các câu lạc bộ là các chủ đề, nội dung, module kiến thức, bảo đảm phù hợp với đối tượng đa dạng về trình độ của câu lạc bộ.

- Hình thức tổ chức câu lạc bộ giáo dục KNCDS đồng thời là mô hình thực hiện giáo dục STEM. Do đó, câu lạc bộ giáo dục KNCDS là hình thức phù hợp giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung) để giải quyết tình huống, vấn đề có tính thực tiễn.

2. Định hướng phương pháp dạy học

2.1. Định hướng chung

- Phát huy khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề thực tiễn; bồi dưỡng sự tự tin và khả năng tự học, tự rèn luyện kỹ năng sử dụng các công cụ kỹ thuật số giúp học sinh có thể liên tục phát triển năng lực tin học, thích ứng được với những thay đổi nhanh chóng của công nghệ kỹ thuật số.

- Tổ chức và hướng dẫn hoạt động để học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong khám phá kiến thức, trong vận dụng tri thức giải quyết vấn đề, khuyến khích học sinh làm ra sản phẩm số.

- Vận dụng các phương pháp giáo dục và các hình thức tổ chức dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể. Chủ động phối hợp với những môn học khác để đạt hiệu quả trong dạy học liên môn và dạy học theo định hướng STEM.

2.2. Định hướng về phương pháp hình thành, phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực chung

- Phương pháp hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu: Nội dung giáo dục KNCDS giúp giáo viên có cơ hội hình thành và phát triển một cách hiệu quả cho học sinh những phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm. Các chủ đề tập trung vào nội dung thuật toán và lập trình, các chủ đề “Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số”, “Ứng dụng tin học” và

“Hướng nghiệp với tin học” tạo ra nhiều tình huống bộc lộ được phẩm chất qua các ứng xử, đặc biệt trong môi trường số. Giáo viên cần căn cứ vào các biểu hiện của những phẩm chất được mô tả trong Chương trình tổng thể để hình thành và phát triển phẩm chất cho học sinh trong suốt cả quá trình giáo dục tin học.

- Phương pháp hình thành và phát triển năng lực chung: Nội dung giáo dục KNCDS giúp hình thành và phát triển 5 thành phần năng lực Tin học: Sử dụng và quản lý các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông, Ứng xử phù hợp trong môi trường số, Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông, Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học, Hợp tác trong môi trường số thông qua các chủ đề nội dung. Thông qua các chủ đề đó, giáo viên cần kết hợp góp phần cụ thể, trực tiếp phát triển ba năng lực chung “tự chủ và tự học”, “giao tiếp và hợp tác”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”. Giáo viên cần căn cứ vào tình huống cụ thể trong môi trường số và dựa vào các biểu hiện được mô tả trong Chương trình tổng thể để phát triển các năng lực chung nêu trên.

2.3. Định hướng về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đặc thù

- Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực: Coi trọng dạy học trực quan và thực hành. Khuyến khích sử dụng phương pháp dạy học theo dự án để phát huy khả năng làm việc nhóm, khả năng tự học và tính chủ động của học sinh. Việc dạy học ở phòng thực hành máy tính cần được tổ chức linh hoạt nhằm đem lại cho học sinh sự hào hứng, chủ động khám phá, nhưng phải bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tuỳ theo nội dung bài, ở mỗi hoạt động, lựa chọn hình thức tổ chức dạy học phù hợp: Một số chủ đề liên quan trực tiếp đến lập luận, suy diễn logic, tư duy thuật toán và giải quyết vấn đề có thể được dạy học không nhất thiết phải sử dụng máy tính.

- Gắn nội dung kiến thức với các vấn đề thực tế: Yêu cầu học sinh không chỉ đề xuất giải pháp cho vấn đề mà còn phải biết kiểm chứng hiệu quả của giải pháp thông qua sản phẩm số.

- Chú ý thực hiện dạy học phân hoá: Phương pháp dạy học thực hành rất quan trọng trong các chủ đề Tin học ứng dụng với mục tiêu rèn luyện và phát triển kỹ năng sử dụng công cụ kỹ thuật số. Phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề phù hợp với nhiều chủ đề Khoa học máy tính với mục tiêu phát triển tư duy máy tính cho học sinh.

3. Bồi dưỡng đội ngũ và giáo viên

- Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên của 02 trường tiểu học triển khai thí điểm là Nguyễn An Ninh và Bùi Văn Ngữ học vào tháng 3/2024; 100% cán bộ quản lý, giáo viên của các trường tiểu học còn lại vào tháng 8/2024.

- Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức ít nhất 01 đợt học tập trao đổi kinh nghiệm về giáo dục KNCDS tại một tỉnh đã được triển khai

thí điểm đợt một theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT; ít nhất 01 hội thảo chia sẻ kinh nghiệm cấp Thành phố về triển khai giáo dục KNCDS.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tầm quan trọng việc phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng; hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số ở tiểu học.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục KNCDS tới các bên liên quan (cha mẹ học sinh, học sinh, cộng đồng); truyền thông trên mạng xã hội (chia sẻ kiến thức, thông tin về giáo dục KNCDS cho cộng đồng).

- Xây dựng các video tuyên truyền về giáo dục KNCDS tại các trường tiểu học triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực cộng đồng triển khai hiệu quả giáo dục KNCDS trong thực hiện CT GDPT 2018 tại các cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chọn đơn vị tham gia thí điểm

Năm học 2023-2024, Phòng GD&ĐT huyện lựa chọn 02 trường tiểu học tham gia thí điểm triển khai giáo dục KNCDS (danh sách theo Phụ lục I đính kèm); từ năm học 2024- 2025 triển khai mở rộng đến 100% trường tiểu học trong huyện.

2. Tiến độ thực hiện (theo Phụ lục II đính kèm)

3. Phòng GD&ĐT huyện

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục KNCDS cấp Tiểu học trên địa bàn. Hỗ trợ các trường tham gia thí điểm thực hiện giáo dục KNCDS tại trường.

- Chọn cử cán bộ, giáo viên đủ số lượng, tham gia tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên; hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện giáo dục KNCDS tại trường tiểu học trên địa bàn. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn về giáo dục KNCDS.

- Kiểm tra đánh giá các trường tiểu học được chọn thí điểm, tổ chức nhân rộng mô hình ra các trường tiểu học còn lại theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT về thực hiện giáo dục KNCDS cấp Tiểu học.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai giáo dục KNCDS cấp Tiểu học trên địa bàn; kịp thời có hình thức khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt đồng thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn phù hợp để thực hiện hiệu quả; tổng hợp ý kiến của CSGD tiểu học về các nội dung liên quan và báo cáo Sở GD&ĐT trong quá trình thực hiện.

4. Cơ sở giáo dục tiểu học

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục KNCDS cấp Tiểu học tại trường; đảm bảo đúng tiến độ, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà

trường; đưa nội dung giáo dục giáo dục KNCDS vào kế hoạch giáo dục nhà trường. Quá trình thực hiện bám sát kế hoạch của Phòng GDĐT nhưng bảo đảm chủ động, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, tránh rập khuôn máy móc.

- CSGD làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- CSGD tiêu học trên địa bàn triển khai thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch; hướng dẫn tham khảo, khai thác, sử dụng nguồn tài liệu, học liệu dùng cho triển khai thí điểm giáo dục KNCDS do Bộ GDĐT cung cấp tại website <http://congdansotieuhoc.edu.vn>; xây dựng danh mục các vật tư tiêu hao cần bổ sung, điều chỉnh vật tư, thiết bị thường xuyên theo các nội dung giáo dục KNCDS; tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo dục KNCDS cấp trường hằng năm.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai giáo dục KNCDS cấp Tiểu học tại trường; kịp thời có hình thức khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt đồng thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn phù hợp để thực hiện hiệu quả; tổng hợp ý kiến của cán bộ quản lý, giáo viên về các nội dung liên quan và báo cáo Phòng GDĐT trong quá trình thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung thì kịp thời báo cáo, đề xuất Phòng GDĐT để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- LĐ.PGDDT: TP, PTP/TiH;
- CV tiểu học;
- Lưu: VT, Diễm.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Anh Tuấn

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG THAM GIA THÍ ĐIỂM
(Kèm theo Công văn số 695/GDDT ngày 13/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Hóc Môn)



Phụ lục I

TT	Tên trường	Quy mô									
		Tổng số	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
01	Trường Tiểu học Nguyễn An Ninh	48	2056	9	324	10	428	9	403	11	467
02	Trường Tiểu học Bùi Văn Ngữ	59	2860	14	609	10	513	12	508	12	595
TỔNG CỘNG		107	4916	23	933	20	941	21	911	23	1062
											20
											999

(Tổng cộng danh sách có 02 trường)

(Kèm theo Công văn số GĐ5

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
/GDDT ngày 15/3/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Hóc Môn)



TR	Nội dung/dầu việc cần thực hiện	Thời gian dự kiến	Các đơn vị tham gia thực hiện	Sản phẩm
1.	Tham gia tập huấn trực tiếp các trường tiểu học tham gia thí điểm	Tháng 3/2024	Phòng GDDT; 02 trường thực hiện thí điểm	Mỗi trường cử ít nhất 05 đại biểu tham gia thí điểm tập huấn trực tiếp (HT, TT, CM, GV)
2.	Thành lập Tổ tư vấn triển khai thí điểm giáo dục KNCDS cấp trường, cấp quận/ huyện.	Tháng 3/2024	Phòng GDDT; 02 trường thực hiện thí điểm	Quyết định thành lập Tổ tư vấn về giáo dục KNCDS cấp huyện, cấp trường
3.	Hướng dẫn các nhà trường chủ động tổ chức tuyên truyền, giới thiệu giáo dục KNCDS.	Tháng 3/2024	Phòng GDDT, 02 trường thực hiện thí điểm	Văn bản hướng dẫn triển khai giáo dục KNCDS; văn bản đăng ký tham gia thí điểm của từng trường thí điểm; biên bản họp phụ huynh (nếu có)
4.	Tổ chức hoàn thiện phương án và tham mưu bố trí cơ sở vật chất triển khai giáo dục KNCDS tại các trường thí điểm	Tháng 2, 4/2024	Phòng GDDT; 02 trường thực hiện thí điểm	Cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường đáp ứng giáo dục KNCDS
5.	Xây dựng nội dung tích hợp giáo dục KNCDS vào các môn học; chọn lớp điển hình về giáo dục KNCDS, trong đó chọn ít nhất có 01 lớp/khối/trường; tổ chức SHCM giáo dục KNCDS cấp trường, cấp quận/huyện	Tháng 3,4/2024	Phòng GDDT; 02 trường thực hiện thí điểm	Kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học và hoạt động giáo dục; kế hoạch triển khai thí điểm giáo dục KNCDS của từng trường.
6.	Tham dự hội thảo sơ kết 44 trường thí điểm giáo dục KNCDS và triển khai mở rộng ra 100% các trường còn lại do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.	Tháng 7,8/2024	Phòng GDDT; 100% các trường	Báo cáo hội thảo và văn bản mở rộng cho 100% trường tiểu học

TT	Nội dung/dầu việc cần thực hiện	Thời gian dự kiến	Các đơn vị tham gia thực hiện	Sản phẩm
7.	Tham dự tập huấn lần 2 về việc triển khai nhân rộng giáo dục KNCDS ra 224 trường tiểu học trong toàn Thành phố do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.	Tháng 8/2024	Phòng GDDĐT; các trường nhân rộng còn lại	100% CBQL, GV cốt cán các trường nhân rộng được tham gia tập huấn trực tiếp kết hợp với trực tuyến
8.	Triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện giáo dục KNCDS ở 100% trường tiểu học trên địa bàn huyện	Tháng 9/2024	Phòng GDDĐT; các trường TH trong toàn huyện	Kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục KNCDS; tích hợp nội dung giáo dục KNCDS trong kế hoạch giáo dục nhà trường; kế hoạch dạy học các môn học/HDGĐ; kế hoạch bài dạy,....
9.	Tham dự SHCM theo NCBH chủ đề về giáo dục KNCDS cấp Thành phố tại 01 trường của quận, huyện..... thuộc <i>Cụm chuyên môn 3 và 4</i>	Tháng 11/2024	Các trường tiêu học triển khai giáo dục KNCDS Cụm chuyên môn 3 và 4	Kế hoạch bài dạy giáo dục KNCDS; xây dựng tiết học giáo dục KNCDS; phân tích tiết dạy minh họa
10.	Hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ kĩ thuật, đánh giá kết quả thực hiện triển khai giáo dục KNCDS.	Tháng 9-12/2024	Phòng GDDĐT	Báo cáo kết quả giám sát, đánh giá, giám sát các trường thực hiện giáo dục KNCDS

TT	Nội dung/đầu việc cần thực hiện	Thời gian dự kiến	Các đơn vị tham gia thực hiện	Sản phẩm
11.	Hội nghị sơ kết đánh giá kết quả thực hiện giáo dục KNCDS cấp trường, cấp huyện.	Tháng 01/2025	Phòng GDĐT; 100% trường triển khai giáo dục KNCDS	Báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả triển khai giáo dục KNCDS của trường, phòng GDĐT.
12.	Tham quan, học tập kinh nghiệm thực hiện giáo dục KNCDS tại 01 Thành phố đã triển khai thí điểm theo kế hoạch của Bộ GDĐT do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.	Tháng 3/2025	Phòng GDĐT, một số trường tiểu học thực hiện thí điểm giáo dục KNCDS	Kế hoạch tham quan, học tập kinh nghiệm; báo cáo kết quả học tập kinh nghiệm triển khai giáo dục KNCDS
13.	Tổng kết kết quả 01 năm triển khai thực hiện giáo dục KNCDS cấp trường, cấp huyện.	Tháng 6/2025	Phòng GDĐT; 100% trường tiểu học trong huyện.	Báo cáo tổng kết đánh giá kết quả 01 năm triển khai giáo dục KNCDS của các trường, Phòng GDĐT.

